

Số: 02/2025/QĐST-LĐ

Hưng Yên, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/V tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HUNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Lê Kiên Trung.
- **Thư ký phiên họp:** Bà Bùi Thuận Yên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên tham gia phiên họp:** Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-VLĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐ-MPH ngày 21 tháng 8 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Bà Bùi Thị Ng; sinh ngày 22/09/1977; Địa chỉ: Thôn A N, xã Thái Thụy, Tỉnh Hưng Yên (có mặt). Số căn cước: 034177006801 do Bộ Công an, cấp ngày 11/08/2024.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974; Địa chỉ: Thôn Tr H, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

2.2. Trường Mầm Non Thụy Bình - xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là trường Mầm Non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên); Địa chỉ: Thôn Trà Hôi, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị L- Hiệu trưởng (xin vắng mặt).

2.3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ: Tổ dân phố số 6, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn V - Giám đốc Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy (xin vắng mặt).

2.4. Ủy ban nhân dân xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Tr- Chủ tịch UBND xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và lời khai tại phiên họp giải quyết việc dân sự; Người yêu cầu, bà Bùi Thị Ng trình bày:***

Tháng 9/1994 bà Ng mới 17 tuổi, do thiếu hiểu biết và suy nghĩ nông cạn bà Ng đã lấy hồ sơ của chị gái là Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 số chứng minh nhân dân 151055640 để được Ủy ban nhân dân xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy cũ cử đi học Trung cấp Mầm non tỉnh Thái Bình thời gian là 3 năm (từ năm 1994 đến 1997). Đến tháng 9/1997 bà Ng ra trường với hồ sơ bằng cấp mang tên bà L về làm Giáo viên tại trường Mầm non Thụy Bình, thời kỳ từ đầu chế độ của Giáo viên Mầm non chỉ lĩnh lương thực theo quy định của xã. Đến tháng 1/2002 theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình Giáo viên Mầm non được hưởng lương và tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế với hệ số 1,4. Lúc đó không ký hợp đồng lao động chỉ có ai thực tế đang làm Giáo viên của trường thì được lập danh sách và quỹ tiền lương trích nộp bảo hiểm xã hội do Ủy ban nhân dân xã Thái Bình ban hành. Vì vậy, mặc dù trên thực tế bà Ng là Giáo viên Mầm non làm việc tại trường nhưng hồ sơ hưởng lương và tham gia bảo hiểm, người lao động tên là Bùi Thị Phương L, sinh năm 1974 và sổ bảo hiểm xã hội của bà Ng đóng mang tên Bùi Thị Phương L, số sổ bảo hiểm 2603003637.

Năm 2013 bà Ng nhận thức dùng hồ sơ mang tên bà L để đi học và đi làm tại trường Mầm non là sai nên bà đã báo cáo nhà trường và tự nguyện đi học lại theo đúng tên Bùi Thị Ng, sinh năm 1977 và bà đã tham gia bảo hiểm tự nguyện, ký hợp đồng chính thức tại trường Mầm non Thụy Bình, số sổ bảo hiểm 3412015804 từ đó đến nay với đúng tên tôi là Bùi Thị Ng, hợp đồng ngày 01/01/2013 với trường Mầm Non Thụy Bình, ngày 03/11/2021 bà được UBND huyện Thái Thụy (cũ) Quyết định về việc duyệt chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu, số quyết định 4718/QĐ-UBND, thời gian thực hiện từ 04/02/2021. Trước đó bà Ng đã tham gia BHXH tự nguyện từ tháng 01/2010-12/2012.

Năm 2014 sau khi bà Ng đi học và lấy bằng mang tên đúng của mình, bà Ng đã báo cáo nhà trường xin cắt giảm bảo hiểm xã hội của bà Ng (nhưng thực tế mang tên bà L), thời gian là 12 năm 3 tháng từ tháng 1/2002 đến tháng 3/2014, số sổ bảo hiểm 2603003637 và làm thủ tục thanh toán chế độ một lần, tháng 4/2015 bà Ng được Bảo hiểm chi trả một lần số tiền 25.050.318 đồng (mang tên người nhận tiền là Bùi Thị Phương L).

Từ tháng 7/2001 đến nay chị gái bà Ng là bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974, số CCCD 034174022887 (tên thường gọi Bùi Thị Thanh H) được bầu giữ các chức vụ Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Thụy Bình, Phó Bí thư Đảng ủy xã Thụy Bình đến 30/6/2025 và tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội huyện Thái Thụy (nay là cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên) số sổ BHXH 3408015757. Nay bà L làm thủ tục nghỉ chế độ hưu trí, Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy rà soát mới thấy thời gian đóng Bảo hiểm xã hội của bà Ng mang tên bà L tại trường Mầm non Thụy Bình trùng với thời gian đóng Bảo hiểm xã hội của bà L làm tại Ủy ban nhân dân xã Thụy Bình, nên chưa giải quyết được chế độ hưu trí cho bà L. Để đảm bảo quyền lợi cho 02 chị em nên bà Ng yêu cầu Tòa án tuyên bố giao

dịch làm việc và hưởng lương, đóng bảo hiểm xã hội giữa bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1977 (mang tên Bùi Thị Phương L, sinh năm 1974) và trường Mầm non Thụy Bình trong thời gian từ tháng 1/2002 đến tháng 4/2014 vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của giao dịch vô hiệu, cụ thể: Điều chỉnh thông tin nhân thân trong sổ BHXH 2603003637 từ Bùi Thị Phương L, sinh ngày 6/5/1974 thành Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/9/1977, số căn cước 034177006801, đồng thời bà Ng tự nguyện nộp lại số tiền đã lĩnh một lần là 25.050.318 đồng (thời điểm từ tháng 1/2002 đến tháng 3/2014) cho Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy. Đồng thời bà đề nghị các cơ quan chức năng có liên quan xem xét giải quyết các chế độ cho bà theo quy định của pháp luật.

*** Ý kiến trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên trình bày:

Bà Bùi Thị Ng mượn hồ sơ của chị gái là Bùi Thị Phương L sinh ngày 06/5/1974, số CMND 151055640 để học lớp Trung cấp Sư phạm Mầm non. Tháng 01/2002 đến tháng 3/2014 dạy tại trường Mầm non Thụy Bình nhưng không ký hợp đồng với trường mà trường lập danh sách Giáo viên chuyển về UBND xã Thụy Bình, các Giáo viên khác công tác thời điểm đó cũng được nhà trường lập danh sách gửi về UBND xã, sau đó UBND xã báo cáo cấp trên và lập danh sách gửi về BHXH huyện Thái Thụy (nay là cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên) để đóng bảo hiểm. Do thời gian đã hơn 20 năm nên hiện nay Trường Mầm non Thụy Bình không lưu các tài liệu liên quan việc bà Bùi Thị Phương L (nhưng thực chất là bà Bùi Thị Ng) làm việc tại Trường Mầm non Thụy Bình giai đoạn 01/2002-3/2014. Bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 (thực chất là bà Bùi Thị Ng) chức vụ Giáo viên Trường Mầm non Thụy Bình tham gia BHXH, BHYT từ 01/2002 đến 03/2014, số sổ 2603003637 và đã chốt sổ và lĩnh chế độ 1 lần với số tiền là 25.050.318 đồng.

Tháng 01/2013 bà Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/9/1977, số Căn cước công dân 034177006801 do Bộ Công an cấp ngày 11/8/2024 đã ký hợp đồng lao động với trường Mầm non Thụy Bình với chức vụ Giáo viên và đóng BHXH, BHYT từ 01/2013 đến nay, số sổ 3412015804 tại BHXH cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên. Căn cứ vào các quy định của pháp luật, trường Mầm non Thụy Bình đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7- Hưng Yên tuyên bố Hợp đồng lao động mang tên Bùi Thị Phương L (thực tế là Bùi Thị Ng) vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật và xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như phiên họp giải quyết việc dân sự.

2. Tại văn bản trình bày ý kiến - Bảo hiểm xã hội (BHXH) cơ sở Thái Thụy cung cấp như sau:

- Về việc cung cấp tài liệu liên quan đến việc Bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/05/1974 đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế tại Trường Mầm non Thụy Bình từ tháng 1/2002 đến 3/2014 là 12 năm 03 tháng (đính kèm trích lục danh sách đóng BHXH có tên Bùi Thị Phương L).

- Bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974, mã số bảo hiểm xã hội

2603003637 có thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế tại Trường Mầm non Thụy Bình từ tháng 1/2002 đến 3/2014 là 12 năm 03 tháng. Tổng số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là 44.263.079 đồng, trong đó:

+ Số tiền mà người sử dụng lao động đã nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là: 31.230.112 đồng.

+ Số tiền mà người lao động đã nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là: 13.032.967 đồng.

- Bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 mã số bảo hiểm xã hội 2603003637 có thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp tại Trường Mầm non Thụy Bình từ tháng 01/2002 đến 3/2014 là 12 năm 03 tháng, đã hưởng trợ cấp BHXH 1 lần theo QĐ số 216/QĐ-BHXH ngày 10/04/2015, số tiền 25.050.318 đồng.

- Bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/05/1974, số CCCD 034174022887, bảo hiểm xã hội 3408015757 có thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế tại Ủy ban nhân dân xã Thụy Bình từ tháng 7/2001 đến 6/2025 là 24 năm.

- Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy có hồ sơ của bà Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/09/1977, số CCCD 034177006801, mã số BHXH 3412015804 tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện từ tháng 01/2010 đến 12/2012 và bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp tại Trường Mầm non Thụy Bình từ tháng 01/2013 đến 8/2025.

Quan điểm của Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy có ý kiến như sau:

Nếu đủ cơ sở pháp luật để Tòa án nhân dân khu vực 7- Hưng Yên tuyên thời gian bà Bùi Thị Phương L (nhưng thực chất là bà Bùi Thị Ng) làm việc tại trường Mầm non Thụy Bình từ tháng 01/2002 đến tháng 03/2024 được cấp sổ bảo hiểm xã hội 2603003637 mang tên Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 là vô hiệu và điều chỉnh thông tin trong sổ BHXH 2603003637 họ tên Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 thành Bùi Thị Ng sinh ngày 22/9/1977 số căn cước công dân 034177006801 BHXH cơ sở Thái Thụy đề nghị Tòa án làm rõ một số nội dung sau:

Do thời gian tham gia BHXH từ 01/2002 đến 3/2014 tại sổ BHXH 2603003637 mang tên Bùi Thị Phương L đã hưởng chế độ trợ cấp BHXH một lần theo QĐ số 216/QĐ-BHXH ngày 10/04/2015, số tiền 25.050.318 đồng, nếu cấp lại sổ BHXH chị Ngọc có nguyện vọng nộp lại thì nộp số tiền đã hưởng vào tài khoản số 3408224954098, mở tại Agribank chi nhánh Thái Thụy của Bảo hiểm XH cơ sở Thái Thụy thì bảo hiểm xã hội đồng ý thời gian 01/2002 đến 3/2014 có được tính để cộng nối vào sổ sổ BHXH 3412015804 mang tên Bùi Thị Ngọc, sinh ngày 22/09/1977, số CCCD 034174022887.

Nếu được cộng nối thời gian từ 01/2002 đến 3/2014 vào sổ sổ BHXH 3412015804 mang tên Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/09/1977, số CCCD 034177006801, Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy thực hiện hoàn trả cho bà Bùi Thị Ng thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện từ 01/2010 đến 12/2012; Thời gian tham gia

BHXH từ tháng 01/2013 đến 3/2014 tại sổ sổ BHXH số 2603003637 mang tên Bùi Thị Phương L, Bảo hiểm xã hội cơ sở thực hiện điều chỉnh giảm phát sinh (giảm toàn bộ số tiền đã đóng BHXH từ tháng 01/2013 đến 3/2014) tại Trường Mầm non Thụy Bình.

Do bà Bùi Thị Ng là Giáo viên, làm việc trong cơ sở giáo dục công lập, được hưởng phụ cấp thâm niên Nhà giáo theo quy định (hiện đang tham gia BHXH với 11% thâm niên Nhà giáo) đề nghị Tòa án làm rõ thời điểm tính hưởng thâm niên để làm cơ sở tham gia BHXH theo quy định.

Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7- Hưng Yên xử lý yêu cầu của bà Bùi Thị Ng theo quy định của pháp luật và đề nghị xin vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp giải quyết việc dân sự.

3. Ý kiến của UBND xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên:

Căn cứ Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025; UBND xã Thái Thụy được sắp xếp, hợp nhất trên cơ sở 5 đơn vị hành chính cấp xã cũ (Thụy Bình, Thụy Liên, Thụy Trình, Thụy Hải và Thị trấn Diêm Điền); hiện nay UBND xã mới sáp nhập, toàn bộ tài liệu của 5 xã cũ chưa được phân loại, chỉnh lý, nên không thể tra cứu hồ sơ, tài liệu, do vậy không có căn cứ để xác định UBND xã Thụy Bình cũ có ký kết hợp đồng với Giáo viên Bùi Thị Phương L làm việc tại Trường Mầm non Thụy Bình. Mặt khác theo hồ sơ tài liệu do Trường Mầm non Thụy Bình cung cấp cho UBND xã Thái Thụy ngày 19/8/2025 không có văn bản nào thể hiện UBND xã Thụy Bình (cũ) đã ký hợp đồng với Giáo viên Bùi Thị Phương L làm việc tại Trường Mầm non Thụy Bình.

Hiện nay, UBND xã Thái Thụy không quản lý hồ sơ viên chức, người lao động tại các đơn vị sự nghiệp công lập; Việc quản lý hồ sơ viên chức, người lao động tại các đơn vị sự nghiệp do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng theo quy định.

Theo quy định việc quản lý quá trình tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập và Bảo hiểm xã hội quản lý. UBND xã Thái Thụy không quản lý quá trình tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN của bà Bùi Thị Phương L.

Căn cứ hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã do UBND xã Thái Thụy tiếp nhận, quản lý, hiện nay không có hồ sơ của bà Bùi Thị Phương L, do vậy UBND xã không có căn cứ để xác định quá trình công tác tại UBND xã của bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974, số CCCD 034174022887. UBND xã Thái Thụy đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và đề nghị xin vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp giải quyết việc dân sự.

4. Bà Bùi Thị Phương L trình bày: Bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1977 là em gái của bà. Do không hiểu biết pháp luật năm 1994 bà Ng đã lấy chứng minh thư nhân dân của bà là Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 số chứng minh nhân dân 151055640 đi học lớp Trung cấp Sư phạm Mầm non Thái Bình, sau đó dạy và được tham gia bảo hiểm tại Trường Mầm non Thụy Bình như bà Ng trình bày là đúng. Vì

vậy, mặc dù trên thực tế bà Ng làm Giáo viên tại Trường Mầm non Thụy Bình và tham gia bảo hiểm tại trường nhưng trên hồ sơ của nhà trường giữa bà Ng với Trường Mầm non Thụy Bình, người lao động tên bà Bùi Thị Phương L, sinh năm 1977, số sổ bảo hiểm xã hội của bà Ng đóng thời gian từ tháng 1/2002 đến tháng 3/2014 mang tên bà Bùi Thị Phương L, số sổ bảo hiểm 2603003637. Trong thời gian từ tháng 7/2001 đến tháng 6/2025 bà Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974, số CCCD 034174022887 (tên thường gọi Bùi Thị Thanh Huyền) giữ các chức vụ Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Thụy Bình, Phó Bí thư Đảng ủy xã Thụy Bình đến 30/6/2025 và tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội huyện Thái Thụy (nay là Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên) số sổ BHXH 3408015757. Năm 2014 bà Ng đã làm thủ tục hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đối với số sổ bảo hiểm 2603003637 bà Ng đóng mang tên bà L trong thời gian từ tháng 1/2002 đến tháng 3/2014.

Đối với việc bà Ng làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch đóng bảo hiểm giữa bà Bùi Thị Ng (mang tên Bùi Thị Phương L) và Trường Mầm non Thụy Bình trong thời gian từ tháng 01/2002 đến tháng 3/2014 vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu, bà L đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên phát biểu quan điểm tại phiên họp: Căn cứ vào các Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15, Điều 50, Điều 51 Bộ luật lao động 2019, đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Ng: Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Trường Mầm non xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên) và bà Bùi Thị Phương L (do bà Bùi Thị Ng giao kết) trong thời gian từ tháng 01/2002 đến tháng 4/2014 là vô hiệu toàn bộ.

- Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu toàn bộ: Giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh hồ sơ và thực hiện các chế độ liên quan cho phù hợp để đảm bảo, giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

- Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị Ng phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ con trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Người lao động, bà Bùi Thị Ng gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự; Bà Ng (hồ sơ là Bùi Thị Phương L) có giao dịch

làm và đóng Bảo hiểm tại Trường Mầm non xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên). Vì vậy Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc vắng mặt của đương sự: Đại diện theo pháp luật của Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên; Đại diện theo pháp luật của UBND xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên và Đại diện theo pháp luật của Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên có đơn xin vắng mặt tại phiên họp; Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết việc dân sự.

[2] Áp dụng pháp luật: Do thời điểm trước năm 2003 pháp luật chưa có quy định cụ thể hình thức Hợp đồng lao động cũng như quy chế tuyển chọn, tuyển dụng đối với Giáo viên Mầm non, không có quy định riêng biệt mà chủ yếu dựa vào hình thức làm việc theo nhu cầu, thời điểm đó Giáo viên Mầm non có quan hệ lao động giống như chế độ viên chức. Đến năm 2003 Chính phủ mới ra Nghị định số 116/2003/CP ngày 10/10/2003 về tuyển dụng và quản lý cán bộ công chức, trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tại Điều 15 của Nghị định quy định về ký hợp đồng làm việc đối với cán bộ công chức trong đó có Giáo viên Mầm non. Do đó thời điểm năm 1994 bà Ng (lấy Chứng minh thư của bà L) để được cử đi học, khi đi học phải về trực tiếp dạy tại Trường Mầm non xã Thụy Bình và cũng không ký hợp đồng làm việc, nhưng thực tế bà Ng làm việc tại trường và tham gia Bảo hiểm từ tháng 1/2002 đến tháng 4/2014. Do đó giao dịch làm việc và hưởng lương, đóng bảo hiểm xã hội giữa bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1977 (mang tên Bùi Thị Phương L, sinh năm 1974) và Trường Mầm non Thụy Bình trong thời gian từ tháng 1/2002 đến tháng 4/2014 được coi như Hợp đồng lao động phát sinh từ năm 2002, nên áp dụng Bộ luật Lao động năm 1994 để giải quyết. Tuy nhiên Bộ luật Lao động năm 1994 không có điều luật quy định về hợp đồng lao động vô hiệu và hậu quả pháp lý của hợp đồng lao động vô hiệu, do đó cần áp dụng Bộ luật Lao động năm 2012 và Bộ luật Lao động năm 2019 để giải quyết.

[3] Về nội dung:

[3.1] Yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu: Tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định về nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động “1. Tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực” và tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định về nghĩa vụ cung cấp thông tin trước khi giao kết hợp đồng lao động “2. Người lao động phải cung cấp thông tin cho người sử dụng lao động về họ tên, tuổi, giới tính....liên quan trực tiếp đến việc giao kết hợp đồng lao động...”. Đối chiếu với quy định trên, Việc bà Bùi Thị Ng mượn giấy tờ (chứng minh thư nhân dân) của chị gái là bà Bùi Thị Phương L để được đi học lớp Trung cấp Sư phạm Mầm non Thái Bình, sau đó làm Giáo viên tại Trường Mầm non xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên) trong thời gian từ tháng 01/2002 đến tháng 3/2014 là vi phạm nguyên tắc “trung thực” và vi phạm “về nghĩa vụ cung cấp thông tin trước khi giao kết hợp đồng lao động”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định về Hợp đồng lao động vô hiệu “b) Người giao kết hợp

đồng lao động không đúng thẩm quyền hoặc vi phạm nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật này” đây là trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ. Do đó bà Bùi Thị Ng yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu giải quyết hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi giao dịch Hợp đồng lao động giữa bà Bùi Thị Ng (Hồ sơ mượn tên bà Bùi Thị Phương L) với Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên nhưng trên thực tế bà Ng có làm việc tại trường, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc trường Mầm non Thụy Bình có đóng bảo hiểm cho bà Ng (mang tên bà L), sổ sổ bảo hiểm là 2603003637, thời gian là 12 năm 3 tháng (từ tháng 01/2002 đến tháng 3/2014). Bà Ng đã làm thủ tục thanh toán chế độ một lần và được bảo hiểm chi trả một lần số tiền 25.050.318 đồng.

Để đảm bảo quyền lợi cho bà Bùi Thị Ng và tạo điều kiện cho bà Bùi Thị Phương L thanh toán quyền lợi bảo hiểm xã hội, cần điều chỉnh thông tin trong Sổ bảo hiểm xã hội số 2603003637 mang tên Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 thành Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/9/1997, số căn cước công dân 034177006801 theo quy định của pháp luật.

Việc bà Bùi Thị Ng (mang tên bà Bùi Thị Phương L) nhận trợ cấp Bảo hiểm xã hội 01 lần số tiền 25.050.318 đồng, bà Ng tự nguyện nộp lại cho Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy số tiền trên và được Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy đồng ý đề nghị chuyển vào Tài khoản số 3408224954098, mở tại Agribank chi nhánh Thái Thụy của Bảo hiểm XH cơ sở Thái Thụy được Tòa án chấp nhận.

Giao cho các cơ quan chức năng có liên quan đến Hợp đồng lao động đã phát sinh giữa bà Bùi Thị Phương L (do bà Bùi Thị Ng giao kết) với Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên thực hiện các chế độ liên quan cho phù hợp để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 17, Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 15, Điều 16, Điều 19, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật Lao động 2019; Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Ng: Tuyên bố Hợp đồng lao động giữa Trường Mầm non xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên) và bà Bùi Thị Phương L (do bà Bùi Thị Ng giao kết) trong thời gian từ tháng 01/2002 đến tháng 4/2014 là vô hiệu toàn bộ.

2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ:

2.1. Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên điều chỉnh thông tin nhân thân Sổ BHXH số 22603003637 từ tên Bùi Thị Phương L, sinh ngày 06/5/1974 thành Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/9/1997, số căn cước công dân 034177006801. Bà Bùi Thị Ng và bà Bùi Thị Phương L có quyền liên hệ với BHXH cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân từ Bùi Thị Phương L thành Bùi Thị Ng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

2.2. Chị Bùi Thị Ng, sinh ngày 22/9/1977 phải nộp lại số tiền trợ cấp Bảo hiểm xã hội 01 lần theo Quyết định số 216/QĐ-BHXH ngày 10/4/2015 số tiền là 25.050.318 đồng cho Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy (chuyển vào Tài khoản số 3408224954098, mở tại Agribank chi nhánh Thái Thụy của Bảo hiểm XH cơ sở Thái Thụy).

2.3. Giao các cơ quan chức năng có liên quan đến Hợp đồng lao động đã phát sinh giữa bà Bùi Thị Phương L (do bà Bùi Thị Ng giao kết) với Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên thực hiện các chế độ liên quan cho phù hợp để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động là bà Bùi Thị Ng và bà Bùi Thị Phương L.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Ng phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng bà Ng đã nộp theo Biên lai số 0000633 ngày 14/8/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành tiền lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Bùi Thị Ng và bà Bùi Thị Phương L có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết. Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên; Trường Mầm non Thụy Bình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên và UBND xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này.

*** Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 7- Hưng Yên;
- TAND khu vực 7 – Hưng Yên;
- Thi hành án DS tỉnh Hưng Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ việc DS;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Kiên Trung